

THỰC TIỄN TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CẤP HUYỆN TẠI NGHỆ AN

■ TH.S. TRẦN KHÁNH SƠN (*)

Tỉnh Nghệ An có 20 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm: 1 thành phố, 2 thị xã, 17 huyện (trong đó có 10 huyện miền núi); trong 478 đơn vị hành chính cấp xã có 115 xã vùng cao; 127 xã thuộc vùng núi thấp và 236 xã thuộc vùng đồng bằng ven biển (với gần 5.700 khối phố, xóm, thôn, bản). Nghệ An là tỉnh có tỷ lệ lao động khá cao, với 3,1 triệu người, mật độ trung bình 188 người/km², lực lượng lao động chiếm 55,19%, trong đó 80,78% lao động có việc làm. Toàn tỉnh có 7 dân tộc anh em, trong đó 85% dân số là người Kinh.

Nghệ An có 27 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy, trong đó có 20 đảng bộ cấp huyện gồm: 17 đảng bộ huyện, 01 đảng bộ thành phố, 02 đảng bộ thị xã. Có 1.328 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc cấp ủy huyện (478 đảng bộ xã, phường, thị trấn) và 8.487 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở với 156.279 đảng viên (tính đến ngày 30/6/2008). Nghệ An hiện có 93 tổ chức thành viên Mặt trận Tổ quốc cấp huyện, bao gồm tổ chức chính trị; các tổ chức chính trị - xã hội và 26 tổ chức xã hội và tổ chức xã hội - nghề nghiệp.

Hiện nay, Nghệ An có 52.669 cán bộ, công chức, viên chức (đến ngày 30/8/2008); trong đó có 3.270 công chức hành chính (chiếm tỷ lệ 0,105 công chức hành chính/100 người dân). Thực hiện Nghị định số 14/2008/NĐ-CP

của Chính phủ, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) huyện, thành phố, thị xã của tỉnh Nghệ An được tổ chức lại thành 12 cơ quan chuyên môn, giảm 4 cơ quan so với trước đó.

1. Một số kết quả đạt được

Hệ thống chính trị cấp huyện ở Nghệ An trong thời gian qua đã và đang được đổi mới về tổ chức và hoạt động, góp phần quan trọng vào những thành tựu to lớn trong sự nghiệp đổi mới chung của tỉnh. Cơ cấu tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị ở các huyện, thành phố, thị xã (từ hệ thống tổ chức đảng đến chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội) đã được sắp xếp, kiện toàn, có nhiều tiến bộ. Ý thức làm chủ của người dân và cộng đồng được nâng lên một bước; những đảm bảo dân chủ về quyền và nghĩa vụ, lợi ích và trách nhiệm đã được quy chế hóa và thực hiện khá hiệu quả; dân chủ về kinh tế có những bước tiến rõ nét; dân chủ về chính trị, dân chủ xã hội tiếp tục được đề cao. Người dân thực hiện quyền làm chủ của mình thông qua hai phương thức: dân chủ trực tiếp và dân chủ gián tiếp (dân chủ đại diện). Quyền làm chủ của người dân trong bầu cử, ứng cử, trong thảo luận đóng góp ý kiến xây dựng các nghị quyết, văn bản luật và sinh hoạt dân chủ trong các cơ quan dân cử, trong các đoàn thể xã hội và trên phương tiện thông tin đại chúng đã có nhiều tiến bộ. Cấp ủy huyện đã tập trung chỉ đạo các tổ chức trong hệ thống chính trị

(*) Ban Tổ chức Thị uỷ Thái Hoà - Nghệ An

triển khai thực hiện tốt những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác tôn giáo, dân tộc ở những địa bàn có đông đồng bào giáo dân và dân tộc thiểu số sinh sống, tạo không khí dân chủ, cởi mở và đoàn kết.

Thực hiện quy chế hóa hoạt động, các cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể ở cấp huyện đổi mới hoạt động trên cơ sở rà soát chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn; sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, phân công hợp lý, tránh trùng chéo, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp; phân định rõ chức năng quản lý nhà nước với chức năng quản lý tổ chức cung ứng dịch vụ công. Đồng thời, tổ chức thống nhất việc thực hiện quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, phù hợp với điều kiện tự nhiên, dân số, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Cải cách thủ tục hành chính với việc triển khai đồng bộ, có hiệu quả cơ chế "một cửa" tại UBND các huyện, thành phố, thị xã và các xã, phường, thị trấn (đến nay có 20/20 huyện, 444/478 xã có trung tâm giao dịch "một cửa"); chất lượng dịch vụ hành chính công đã từng bước được cải thiện theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Phương thức quản lý, điều hành từng bước được hiện đại hóa thông qua việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nội bộ của từng cơ quan, đơn vị và tiếp nhận, giải quyết các yêu cầu của công dân, tổ chức.

Từ thực tiễn cho thấy: những thành tựu to lớn, có ý nghĩa quan trọng về kinh tế - xã hội mà Nghệ An đạt được thời gian qua đều gắn liền với vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, vai trò quản lý của các cấp chính quyền và năng lực vận động quần chúng của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân.

2. Những khó khăn, hạn chế

Bên cạnh những thành tựu, kết quả đạt

được, Nghệ An còn gặp những khó khăn, hạn chế trong tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị cấp huyện. Một số nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và phương thức tổ chức, hoạt động giữa các cơ quan của Đảng, HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể nhân dân chưa được quy định cụ thể và còn trùng chéo.

- Về mặt lý luận và thực tiễn vẫn chưa xác định đầy đủ, rõ ràng, cụ thể một số mối quan hệ giữa các tổ chức với nhau. Ví dụ: giữa Ban Thường vụ huyện ủy với UBND huyện (gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, các ủy viên UBND huyện); giữa các ban đảng và tổ chức cơ sở đảng với nhau và với một số cơ quan chuyên môn của UBND huyện; giữa tập thể cơ quan lãnh đạo và vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan...

- Thẩm quyền, trách nhiệm của từng ngành, từng tổ chức và của cấp huyện do chưa được chế định đồng bộ, chặt chẽ, nên vừa có biểu hiện tập trung vừa có biểu hiện phân tán làm cho tổ chức, bộ máy vận hành kém hiệu lực và hiệu quả.

- Nội dung và phương thức lãnh đạo của cấp ủy huyện có nơi, có chỗ chưa phù hợp. Vẫn còn tình trạng bao biện, làm thay, hoặc có mặt buông lỏng vai trò lãnh đạo của các cấp ủy viên và cán bộ phụ trách trong bộ máy chính quyền và các đoàn thể. Chỉ đạo tổ chức thực hiện và kiểm tra vẫn là khâu yếu, chậm được khắc phục ở các huyện.

- HĐND cấp huyện chưa thể hiện đầy đủ vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương. Các hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri chưa mang lại hiệu quả thiết thực. Chất lượng các kỳ họp chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu và mong muốn của nhân dân.

- Việc phân định chức năng, nhiệm vụ, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn của UBND chưa thật sự rõ ràng, chặt chẽ; chưa hoàn toàn khắc phục những chồng chéo, vướng mắc làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của chính quyền. Sự phân cấp thẩm quyền

hành chính đi đôi với phân định trách nhiệm chưa rõ ràng, dứt khoát. Trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu tổ chức chưa rõ.

- Nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể chưa đổi mới kịp với sự phát triển. Hầu hết các tổ chức quần chúng còn bị động, lúng túng trong hoạt động, hiệu quả hạn chế, nặng tính hình thức. Sự phối hợp hành động theo một kế hoạch chung giữa các tổ chức thành viên của Mặt trận chưa được chặt chẽ, nhất là trong việc tổ chức các phong trào mang tính toàn dân. Tuy đã có nhiều cố gắng để đa dạng hóa các hình thức tập hợp toàn dân, nhưng số đoàn viên, hội viên của nhiều tổ chức thành viên chiếm tỷ lệ không cao. Hiệu quả giám sát các hoạt động của chính quyền và đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước còn thấp. Mặc dù các huyện, thành phố, thị xã đều có quy chế phối hợp giữa Mặt trận và chính quyền cùng cấp nhưng trên thực tế còn nhiều bất cập. Tính độc lập của Mặt trận trong việc thực hiện chức năng bảo vệ quyền làm chủ của nhân dân, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của nhân dân chưa được đề cao và coi trọng đúng mức, có biểu hiện né tránh những vấn đề bức xúc...

3. Một số yêu cầu đặt ra trong công tác tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị cấp huyện ở Nghệ An

Thứ nhất, cần xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và phương thức tổ chức, hoạt động; tinh giản tổ chức bộ máy các cơ quan của Đảng, HĐND, UBND, các tổ chức đoàn thể nhân dân để khắc phục sự chồng chéo, công kênh, kém hiệu quả trong hoạt động của hệ thống chính trị cấp huyện.

Thứ hai, đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp uỷ đảng, phân định rõ chức năng giữa cấp uỷ mà cụ thể là giữa Ban thường vụ cấp uỷ với UBND huyện, thành phố, thị xã; giữa các ban đảng và tổ chức cơ sở đảng và với một số cơ quan chuyên môn của UBND cấp huyện; giữa tập thể cơ quan lãnh đạo và người đứng đầu cơ quan, đơn vị...

Thứ ba, hoàn thiện các quy định pháp lý về mô hình tổ chức và cơ chế vận hành riêng cho chính quyền đô thị và chính quyền nông thôn. Thực hiện thí điểm không tổ chức HĐND huyện; kiện toàn, củng cố tổ chức HĐND thành phố Vinh, thị xã Cửa Lò, thị xã Thái Hòa và nâng cao chất lượng hoạt động.

Thứ tư, đổi mới cơ chế hoạt động của UBND cấp huyện, nâng cao vai trò, trách nhiệm của Chủ tịch UBND, của các thành viên UBND, tránh tình trạng đùn đẩy trách nhiệm hoặc hợp thức hóa những quyết định cá nhân của người đứng đầu tập thể UBND.

Thứ năm, đẩy mạnh việc phân cấp quản lý nhà nước trên địa bàn huyện; đổi mới phong cách quản lý cho phù hợp với cơ chế mới; làm rõ thẩm quyền của chính quyền cấp huyện nhằm nâng cao sự chủ động sáng tạo, đồng thời tăng cường tính chất tự quản, qua đó nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý tập trung của Nhà nước. Thực hiện tốt nguyên tắc "kết hợp quản lý theo ngành với quản lý theo lãnh thổ" và nguyên tắc "trực thuộc hai chiều" trong tổ chức và hoạt động của chính quyền cấp huyện nói chung, chính quyền đô thị nói riêng.

Thứ sáu, đổi mới công tác quy hoạch, đào tạo, sử dụng cán bộ của các tổ chức trong hệ thống chính trị cấp huyện, kiên quyết khắc phục tình trạng đào tạo nhưng không sử dụng, đào tạo không theo quy hoạch hoặc sử dụng những người chưa được đào tạo, sử dụng không đúng người, đúng việc, trái chuyên môn gây nên sự lãng phí. Xây dựng thống nhất quy trình quy hoạch, đào tạo và sử dụng cán bộ ở cấp huyện. Các khâu quy hoạch, đào tạo, sử dụng phải được gắn kết với nhau, cụ thể là đào tạo những người trong diện quy hoạch, sử dụng những người đã được quy hoạch, đã qua đào tạo và ngược lại, đưa vào quy hoạch chủ yếu là những người đã được đào tạo.

Thứ bảy, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân cấp huyện, đảm bảo hiệu quả thiết thực.